TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HS-ST
Ngày 16/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đàm Thị Minh Hường**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Đỗ Thị Láng**

Ông Dương Xuân Tựu

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Hứa Thị Hiện** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Diệu Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/HSST, ngày 18/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 31/12/2025, đối với bị cáo:

Nông Văn D (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/5/1996 tại xã C, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã C, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12;

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Chức vụ chính quyền, đoàn thể: Không.

Con ông Nông Văn S, sinh năm 1964 và bà Nông Thị H, sinh năm 1977;

Vợ con: Chưa có;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 (Ngày 13/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên) áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng theo Quyết định số 07/2022/QĐ-TA. D chấp hành xong ngày 28/01/2024).

Nhân thân: Ngày 10/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 08/2017/QĐ-TA. Duy chấp hành xong ngày 17/12/2018.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an tỉnh T từ ngày 15/10/2025. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 9 năm 2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nông Văn D một mình đi bộ từ nhà ở thôn N, xã C, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực Trung tâm y tế B thuộc thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, D gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện như người nghiện ma túy nên D đưa cho người đó số tiền 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*) để nhờ mua ma túy giúp. Người đàn ông cầm tiền và rời đi khoảng 10 phút thì quay lại đưa cho D 01 gói ma túy, loại Heroine. D nhận gói ma túy rồi đi bộ đến ngã tư đường B thuộc thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên mua kim tiêm, nước cất, sau đó đi ra bãi đất phía sau Trung tâm Y tế B tìm chỗ vắng để sử dụng. D cho tất cả số ma túy H1 vừa mua được vào trong xi lanh rồi hòa tan với nước cất, sau đó tiêm hết dung dịch vừa pha vào mạch máu ở cánh tay trái của D để đưa ma túy Heroine vào cơ thể.

Khoảng 9 giờ 45 phút, ngày 17/9/2025, tổ công tác Công an xã C, tỉnh Thái Nguyên tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã, khi đến đoạn đường thuộc thôn N, xã C, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác phát hiện Nông Văn D có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đã mời D về trụ sở Công an xã làm việc. Tại Cơ quan Công an, D khai nhận, D vừa chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn (nay là tỉnh Thái Nguyên) ngày 28/01/2024 và hiện đang là người trong diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định của Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã C) nhưng sau khi trở về địa phương, D lại tiếp tục sử dụng ma túy, loại Heroine. Lần gần đây nhất D sử dụng là khoảng 07 giờ ngày 17/9/2025 tại bãi đất sau Trung tâm Y tế B thuộc thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên, hình thức sử dụng là chích.

Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể của Nông Văn D, kết quả dương tính (+) với nhóm ma tuý OPI. Cơ quan Công an đã tiến hành thu

mẫu nước tiểu của Nông Văn D để trưng cầu giám định chất ma túy (niêm phong mẫu nước tiểu trong chai nhựa ký hiệu A1).

Tiến hành khám nghiệm hiện trường tại thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên, thu giữ 01 (một) xi lanh (bơm kim tiêm) đã qua sử dụng, 01 vỏ lọ nước cất đã sử dụng hết, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ (dạng giấy vở học sinh), đây là những công cụ Nông Văn D đã sử dụng để hòa tan Heroine và tiêm chích trực tiếp vào cơ thể vào ngày 17/9/2025. Những công cụ này được D vứt lại tại hiện trường và tự nguyện chỉ cho Cơ quan Công an để thu giữ.

Tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể của Nông Văn D phát hiện: có 02 (hai) vết sẹo ở ven tĩnh mạch khuỷu tay trái và tay phải (sẹo dạng kim tiêm chích nhiều lần vào cùng một vị trí), thâm tím, sẹo tròn, độ dài, rộng vết thâm khoảng 01 cm. Nông Văn D khai nhận: Vết sẹo tại tĩnh mạch khuỷu tay trái và tay phải là do trong quá trình sử dụng ma túy, Nông Văn D đã dùng bơm kim tiêm chích ma túy vào mạch máu tại vị trí trên nên hình thành vết sẹo.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài sản và các công trình phụ cận liên quan của Nông Văn D nhưng không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại Kết luận giám định số 406/KL-KTHS ngày 27/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: tìm thấy chất Mocphine, C, MAM-6 là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu ký hiệu Al gửi giám định. Heroine (H2) có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình giải quyết vụ án, Nông Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận bản thân sử dụng ma túy, loại Heroine từ năm 2013. Ngày 12/7/2022, bị cáo chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 07/2022/QĐ-TA ngày 13/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên), đến ngày 28/01/2024 thì chấp hành xong. Hiện bị cáo đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (nay là Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Thái Nguyên), thời hạn quản lý sau cai từ ngày 30/01/2024 đến ngày 30/01/2026 nhưng trong thời gian này bị cáo lại tiếp tục sử dụng ma túy Heroine bằng hình thức chích. Lần gần đây nhất bị cáo sử dụng ma túy, loại Heroine là ngày 17/9/2025 nên dẫn đến hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSKV9 ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 -Thái Nguyên đã truy tố Nông Văn D về tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy".

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a ; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn D từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ ngày 15/10/2025.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS 2015; Điều 106/BLTTHS 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã quy kết. Lời khai nhận phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở khẳng định:

Nông Văn D là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy tại Quyết định số 109/QĐ-UBND

ngày 30/01/2024 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (nay là Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Thái Nguyên), thời hạn quản lý sau cai từ ngày 30/01/2024 đến ngày 30/01/2026 nhưng vào ngày 17/9/2025 Nông Văn D lại tiếp tục sử dụng ma túy, loại Heroine, bằng hình thức tiêm chích đưa ma túy vào cơ thể. Tại phiên toà, bị cáo D khai nhận từ tháng 7 năm 2025 đến nay bị cáo liên tục sử dụng ma tuý heroin bằng hình thức chích vào cơ thể, tần suất mỗi ngày ít nhất một lần, có ngày hai, ba lần tuỳ vào số tiền mà bị cáo kiếm được.

Hành vi đã nêu của Nông Văn D đủ yếu tố cấu thành tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều khoản như Cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận điều tra, bản cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo là coi thường pháp luật, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác, làm cản trở việc thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc loại trừ tệ nạn ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy, cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*", "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", bị cáo có ông nội là ông Nông Văn T được Nhà nước tặng Bằng người có công với nước, quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS 2015; Điều 106/BLTTHS 2015.

Tịch thu, tiêu huỷ những vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) xi lanh (bơm kim tiêm) đã qua sử dụng, 01 vỏ lọ nước cất, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ (dạng giấy vở học sinh) thu giữ của Nông Văn D vào ngày 17/9/2025, niêm phong trong phong bì ký hiệu T1.

[6] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị can sử dụng vào ngày 17/9/2025: D khai nhờ một người đàn ông tại khu vực gần cổng Trung tâm Y tế B thuộc thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên mua giúp, nhưng không quen biết người này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Ngày 26/9/2025, Nông Văn D lại tiếp tục mua ma túy 01 lần với Vi Tiến D2 (sinh năm 1980, trú tại thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên) với mục đích để bản thân sử dụng. Đối với hành vi này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đang điều tra, giải quyết trong một vụ án khác.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50/Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn D 02 (*Hai*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 15/10/2025.

Áp dụng Điều 329/Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam bị cáo Nông Văn D 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47/ Bộ luật hình sự; Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu huỷ những vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) xi lanh (bơm kim tiêm) đã qua sử dụng, 01 vỏ lọ nước cất, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ (dạng giấy vở học sinh) thu giữ của Nông Văn D vào ngày 17/9/2025, niêm phong trong phong bì ký hiệu T1.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 - Thái Nguyên).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn D phải chịu 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Láng – Dương Xuân Tựu **Đàm Thị Minh Hường**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND KV 9;
- Văn phòng CQCSĐT- Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Cơ quan THADS tỉnh;
- Phòng THADS KV9;
- Sở Tư pháp;
- THAHS;
- UNBD xã Chợ Rã;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đàm Thị Minh Hường